

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C1
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Hoàng Sa**

Số điện thoại liên lạc: **0917.638.546**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Đặng Tuấn Anh	22/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
2		Nguyễn Thị Quỳnh Anh	04/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Nguyễn Phương Anh	06/06/2006	Nữ	Hà Nội	
4		Tô Gia Bảo	09/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Phạm Gia Bảo	10/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Phạm Minh Chiến	27/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Nguyễn Tiên Đạt	13/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Đỗ Lâm Thiên Diên	05/03/2005	Nữ	Trà Vinh	
9		Phạm Minh Đức	18/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Mai Anh Đức	21/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Bùi Gia Hân	11/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Trần Gia Hân	05/07/2006	Nữ	Quảng Nam	
13		Ngô Thiên Hương	13/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Nguyễn Hoàng Minh Khang	23/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Nguyễn Lê Anh Khoa	15/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Võ Bá Khôi	01/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Nguyễn Huỳnh Minh Khôi	14/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Trần Thiên Tú Minh	25/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Nguyễn Thị Thúy Ngọc	02/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
20		Phạm Minh Nguyên	17/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Phùng Chí Nhân	09/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Phạm Hồng Hải Nhi	30/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Nguyễn Hà Thanh Như	04/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
24		Hồ Hoàng Thị Các Phượng	20/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
25		Châu Minh Quân	01/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Nguyễn Anh Quân	11/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Vũ Thị Tô Quyên	10/06/2006	Nữ	Nam Định	
28		Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	18/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Trần Minh Tâm	13/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Ứng Hồ Phương Thảo	10/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Thạch Thanh Thảo	05/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Nguyễn Việt Thịnh	01/01/1900	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Nguyễn Thị Minh Thư	25/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Trần Chính Tiên	31/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
35		Đinh Ngọc Trâm	28/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Nguyễn Hồng Bảo Trân	07/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Huỳnh Hữu Trí	21/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	02/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Trịnh Đình Tuấn	09/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Nguyễn Thị Phương Uyên	22/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Nguyễn Ngọc Như Ý	03/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
42		Nguyễn Thị Mai Hương	02/02/2006	Nữ	Đồng Nai	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 20

Nữ: 22

HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C2
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Nguyễn Ngọc Yến**

Số điện thoại liên lạc: **0988.284.541**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Nguyễn Dương Lan Anh	20/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
2		Dương Huỳnh Nam Anh	04/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Trần Văn Anh	01/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Vương Việt Anh	04/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Lâm Gia Bảo	08/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Phạm Thanh Bình	06/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Nguyễn Ngọc Bảo Châu	26/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Nguyễn Trần Mạnh Cường	13/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Nguyễn Dương Đình Đình	30/03/2006	Nữ	Hà Nội	
10		Cao Quang Đức	01/03/2006	Nam	Hà Tây	
11		Nguyễn Thiên Hải	05/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Lê Ngọc Hiếu	05/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Trần Nguyễn Huy Hoàng	25/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Mai Trần Quỳnh Hương	21/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Phan Hoàng Gia Hy	28/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Nguyễn Duy Khang	26/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Phan Thê Khang	01/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Trần Minh Kiệt	05/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Phan Nguyên Khánh Linh	12/06/2006	Nữ	Huế	
20		Bùi Quang Minh	26/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Lương Thị Kim Ngân	24/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Nguyễn Thị Kim Ngân	16/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Đỗ Thành Nhân	19/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
24		Tiêu Mỹ Nhiên	30/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
25		Châu Tuyết Như	12/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Nguyễn Ngọc Thùy Như	15/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Huỳnh Vĩnh Phú	20/01/2006	Nam	Hậu Giang	
28		Hoàng Hồng Mai Phương	31/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Kim Minh Seong	05/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Trần Đỗ Thanh Thanh	16/08/2006	Nữ	Thanh Hóa	
31		Lê Thái Thành	28/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Nguyễn Cao Thành	14/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Nguyễn Trần Nguyên Thảo	06/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Bùi Minh Thông	03/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
35		Trương Hoài Thương	24/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Đỗ Bá Cao Bảo Toàn	30/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Phạm Thị Quỳnh Trang	28/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Nguyễn Minh Tri	11/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Phạm Hà Cẩm Tú	24/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Phạm Đỗ Tường Vân	31/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Lại Ngọc Bích Vy	17/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
42		Đặng Nguyễn Yên Nhi	24/06/2006	Nữ	Thừa Thiên Huế	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 20

Nữ: 22

HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C3
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Lê Thị Hồng Nhung**

Số điện thoại liên lạc: **0842.201.980**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Phạm Tín An	04/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
2		Trần Ngọc Phương Anh	01/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Nguyễn Trần Quốc Anh	07/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Nguyễn Minh Anh	02/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Kiên Đỗ Thành Đạt	19/12/2005	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Nguyễn Bá Thiên Dung	08/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Lê Quỳnh Thảo Duyên	02/01/2006	Nữ	Đồng Nai	
8		Ngô Hoàng Giang	30/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Nguyễn Ngọc Hồng Hạnh	05/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Nguyễn Huy Hoàng	21/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Nguyễn Thị Quỳnh Hương	02/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Ôn Gia Huy	27/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Lê Hoàng Huy	21/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Trần Thị Mỹ Huyền	18/12/2005	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Hà Tuấn Kiệt	05/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Nguyễn Phạm Thiên Kim	26/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Trần Hoàng Long	07/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Nguyễn Duy Long	18/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Nguyễn HoàNg Nam	03/06/2006	Nam	Bình Định	
20		Nguyễn Hoàng Phương Ngân	12/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Nguyễn Gia Phương Nghi	14/11/2006	Nữ	Tỉnh Quảng Ngãi	
22		Huỳnh Cẩm Nguyên	16/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Lê Thụy Yên Như	08/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
24		Thạch Quyền Như	17/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
25		Phùng Thiên Phúc	04/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Lê Tâm Phương	01/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Trần Thị Yên Phương	27/11/2006	Nữ	Hà Nam	
28		Trần Minh Quân	22/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Nguyễn Minh Quang	03/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Nguyễn Anh Tài	17/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Nguyễn Thị Hoàng Tâm	22/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Nguyễn Trần Trí Tâm	29/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Phạm Ngọc Bảo Thi	12/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Dương Minh Thư	13/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
35		Nguyễn Thủy Tiên	30/07/2006	Nữ	Phú Thọ	
36		Giang Bảo Trí	23/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	13/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Đặng Minh Tuấn	22/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Văn Ngọc Bảo Uyên	20/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Trần Thị Tường Vi	17/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Nguyễn Võ Thuý Vi	05/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
42		Nguyễn Lê Thúy Vy	24/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 18

Nữ: 24

HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C4
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Tô Việt**

Số điện thoại liên lạc: **0909.425.425**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Nguyễn Minh Anh	03/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
2		Nguyễn Liễu Thảo Anh	10/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Lê Nguyễn Trâm Anh	12/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Bùi Minh Đăng	09/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Phạm Ngọc Anh Dương	27/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Nguyễn Trần Thiên Hương	25/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Huỳnh Đăng Ngọc Hương	10/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Trần Đức Huy	25/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Trần Đức Huy	06/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Nguyễn Quang Khải	12/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Cung Tôn Vinh Khang	12/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Phạm Nguyễn Đăng Khoa	08/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Võ Tuấn Kiệt	17/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Phạm Hoàng Bảo Nghi	19/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Trương Khánh Ngọc	13/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Đặng Khôi Nguyên	15/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Đoàn Trung Nguyên	07/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Ngô Nguyễn Khánh Nhi	01/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Nguyễn Phạm Thảo Nhi	10/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
20		Nguyễn Đặng Quỳnh Như	29/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Nguyễn Tiên Phát	22/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Lê Minh Phúc	26/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Đặng Ngọc Lan Phương	21/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
24		Phạm Việt Lê Sơn	23/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
25		Trần Vũ Tài	20/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Nguyễn Thành Tâm	06/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Phạm Thị Hoài Thu	28/12/2006	Nữ	Nam Định	
28		Nguyễn Minh Thư	15/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Vũ Ngọc Phương Thủy	08/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Trần Quỳnh Thy	01/12/2006	Nữ	Nam Định	
31		Nguyễn Mạnh Anh Thy	20/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Trần Minh Tiên	27/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Nguyễn Trọng Tiên	17/01/2006	Nam	Thanh Hóa	
34		Nguyễn Lê Phương Trinh	01/01/2006	Nữ	Tỉnh Hà Tĩnh	
35		Huỳnh Thị Thanh Trúc	21/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Nguyễn Thành Trung	29/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Đinh Anh Tuấn	10/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Đinh Phương Uyên	14/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Đỗ Thị Thảo Vy	04/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Nguyễn Ngọc Thanh Vy	14/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Huỳnh Thị Thúy Vy	16/01/2003	Nữ	Sóc Trăng	
42		Nguyễn Quang Huy	27/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 19

HIỆU TRƯỞNG

Nữ: 23

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C5
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Nguyễn Thị Lệ Thủy** Số điện thoại liên lạc: **0976.930.493**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Trần Thu An	11/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
2		Phạm Hoài Anh	26/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Lê Hoàng Anh	26/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Giang Phương Bình	08/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Hồ Bảo Châu	28/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Nguyễn Hoàng Duy	01/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Đinh Phạm Bảo Hân	05/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Trần Trần Hùng	23/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Giảng Minh Huy	16/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Lê Minh Khoa	26/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Bùi Lê Minh Khuê	12/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Trần Tuấn Kiệt	02/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Trần Mỹ Linh	23/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Trần Sỹ Luân	10/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Phạm Khánh Ly	06/11/2006	Nữ	Nam Định	
16		Trần Thảo My	18/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Trần Nhật Nam	08/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Triệu Thanh Ngân	30/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Cao Minh Nghĩa	25/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
20		Trần Bích Ngọc	23/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Lê Thanh Ngọc	17/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Nguyễn Sỹ Nguyên	05/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Đặng Trần Minh Nhật	19/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
24		Lưu Tân Phong	24/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
25		Trương Minh Phú	24/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Tô Thiên Phúc	17/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Trần Hoàng Anh Quân	18/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
28		Nguyễn Thành Tài	08/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Phù Ngọc Tâm	03/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Nguyễn Ngọc Anh Thư	26/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Chu Đức Tiên	09/09/2006	Nam	Đồng Tháp	
32		Bùi Ngọc Trâm	19/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Phạm Thái Bảo Trâm	13/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Nguyễn Thị Thuỳ Trâm	21/02/2006	Nữ	Hải Dương	
35		Phạm Thiên Trang	08/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Huỳnh Võ Thanh Trúc	31/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Hoàng Minh Trung	14/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Bùi Minh Trung	17/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Nguyễn Minh Tuệ	02/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Bùi Khải Tường	10/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Nguyễn Trần Quốc Vinh	16/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
42		Đinh Ngọc Xuân Mai	01/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là **42 em.**

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 20

HIỆU TRƯỞNG

Nữ: 22

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C6
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Trần Thị Ngọc**

Số điện thoại liên lạc: **0934.065.000**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Nguyễn Võ Phúc An	07/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
2		Vũ Nguyễn Thiên Ân	06/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Hàn Duy Anh	20/02/2006	Nam	Hà Nội	
4		Phạm Đỗ Hải Anh	02/08/2006	Nữ	Hải Phòng	
5		Trần Thị Trâm Anh	08/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Nguyễn Lê Ngọc Giang	13/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Phạm Thị Bảo Hân	14/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Nguyễn Hoàng Gia Huy	04/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Trần Như Đăng Khoa	24/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Tô Nhất Lang	15/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Trần Phương Mai	11/09/2006	Nữ	Hải Phòng	
12		Nguyễn Ngọc Quý Mai	29/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Lưu Huy Nam	02/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Trương Đình Nghiêm	01/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Nguyễn Hoàng Minh Nhật	19/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Phạm Tâm Nhi	13/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Đinh Nữ Quỳnh Nhi	03/03/2006	Nữ	Buôn Ma Thuột	
18		Hoàng Thảo Như	22/05/2006	Nữ	Đà Nẵng	
19		Lê Việt Nin	30/10/2006	Nam	Đà Nẵng	
20		Võ Tả Bảo Phúc	01/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Võ Tâm Phúc	20/10/2006	Nam	Huế	
22		Lê Cận Quý	28/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Nguyễn PhúC Nhi Quỳnh	11/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
24		Trần Nguyễn Hoàng Sang	30/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
25		Vũ Trường Sơn	31/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Trần Phương Thanh	17/07/2006	Nữ	Tỉnh Bình Phước	
27		Đỗ Minh Thông	12/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
28		Uông Ngọc Phương Thy	20/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Nguyễn Ngọc Thùy Trâm	29/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Nguyễn Ngọc Bảo Trân	05/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Trần Đoàn Trang	14/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Nguyễn Lê Trí	01/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Vũ Đình Trường	02/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Lê Trần Tuấn Tú	25/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
35		Nguyễn Thiện Tuấn	08/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Nguyễn Mai Mỹ Uyên	12/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Nguyễn Đại Vĩ	13/10/2006	Nam	Lâm Đồng	
38		Nguyễn Lê Bách Việt	14/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Đỗ Thụy Uyên Vy	24/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Trần Thị Tường Vy	23/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Võ Thị Thanh Xuân	23/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
42						
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

41 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 20

Nữ: 21

HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C7
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Nguyễn Thu Vy**

Số điện thoại liên lạc: **0969.148.240**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Nguyễn Ngọc Duy An	04/10/2006	Nữ	Cần Thơ	
2		Lâm Triều An	01/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Trương Hoàng Bình An	03/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Nguyễn Bảo Kiên Anh	14/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Nguyễn Hoàng Diệu Anh	02/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Phượng Quốc Anh	09/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Nguyễn Văn Anh	27/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Nguyễn Minh Châu	06/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Lý Gia Hân	11/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Đỗ Minh Hoàng	01/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Lê Hoàng	12/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Nguyễn Hưng	17/09/2006	Nam	Nghệ An	
13		Hồ Xuân Hương	25/12/2006	Nữ	Tiền Giang	
14		Huỳnh Anh Huy	09/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Nguyễn Đăng Khoa	06/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Nguyễn Đoàn Nhật Khôi	27/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Nguyễn Phương Linh	17/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Phạm Phương Linh	21/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Phan Ngọc Minh	21/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
20		Lê Xuân Minh	31/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Trần Quê Nghi	11/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Đường Khánh Ngọc	11/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Phan Đình Nguyên	05/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
24		Nguyễn Đăng Bảo Nhi	07/01/2006	Nữ	Thanh Hóa	
25		Trần Thảo Nhi	05/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Thẩm Thái Phong	17/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Phan Hữu Phúc	04/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
28		Vũ Minh Phương	28/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Phạm Đình Cúc Phương	11/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Trần Nguyễn Thành Sang	03/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Trần Quang Thịnh	13/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Nguyễn Huỳnh Bảo Thư	15/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Nguyễn Ngọc Anh Thư	19/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Lê Nguyên Cát Tiên	01/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
35		Nguyễn Trọng Tín	14/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Đặng Thùy Trang	26/09/2006	Nữ	Thừa Thiên Huế	
37		Đinh Minh Trí	13/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Trần Ngọc Phương Trinh	27/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Vũ Hoàng Anh Tuấn	07/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Dương Ngọc Thanh Văn	28/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Trần Thụy Uyên Vy	29/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
42						
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

41 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 20

HIỆU TRƯỞNG

Nữ: 21

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C8
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Phạm Thị Phương**

Số điện thoại liên lạc: **0983.506.310**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Nguyễn Phúc Bình An	04/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
2		Đỗ Nguyễn Kỳ Anh	10/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Nguyễn Mai Anh	29/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Lê Hoàng Thiên Bảo	31/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Phan Huỳnh Mỹ Duyên	26/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Nguyễn Hương Giang	14/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Hoàng Tấn Hải	04/01/2006	Nam	Đắk Lắk	
8		Đỗ Ngọc Hân	23/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Đặng Thanh Hiền	10/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Nguyễn Lê Thảo Hiền	11/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Vũ Minh Hoàng	11/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Nguyễn Đức Hợp	28/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Phạm Thái Minh Hưng	14/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Vũ Tấn Khải	10/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Dương Ngọc Bảo Khanh	17/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Diệp Mai Khanh	23/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Trần Hữu Anh Khôi	10/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Đào Trung Kiên	09/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Lê Thị Hồng Lành	06/05/2006	Nữ	Long An	
20		Phạm Diệp Quang Minh	14/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Lê Nhật Nam	16/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Trần Ngọc Nghi	16/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Nguyễn Bảo Ngọc	13/05/2006	Nữ	Khánh Hòa	
24		Hoàng Bích Ngọc	24/04/2006	Nữ	Nam Định	
25		Lê Nguyễn Duy Nguyên	02/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Nguyễn Trúc Nhi	13/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Trần Thụy Khuê Nhu	18/05/2006	Nữ	An Giang	
28		Đặng Nguyễn Phương Quyên	29/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Nguyễn Randy	25/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Đặng Ngô Thanh Sang	17/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Vũ Hoàng Sơn	12/04/2006	Nam	Hà Nội	
32		Nguyễn Tấn Tài	23/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
33		PhùNg Thanh Tài	03/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Phạm Trần Thanh Thảo	04/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
35		Nguyễn Đình Hoàng Thiện	13/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Nguyễn Ngọc Minh Thư	02/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Phạm Đức Tín	20/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Trần Bảo Trâm	04/04/2006	Nữ	Phú Yên	
39		Trần Huỳnh Thanh Trúc	22/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Trần Quang Việt	16/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Nguyễn Đặng Đan Vy	03/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
42		Đỗ Như Ý	26/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 20

Nữ: 22

HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C9
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Nguyễn Thanh Thủy**

Số điện thoại liên lạc: **0912.282.672**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Nguyễn Thành An	24/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
2		Nguyễn Hoàng Khánh An	11/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Trần Thiên Ân	23/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Lê Bình Lan Anh	14/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Trần Châu Anh	02/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Trần Hoàng Bảo Bảo	04/08/2006	Nam	Tiền Giang	
7		Lý Bảo Châu	17/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Trần Minh Châu	31/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Ngô Chí Cường	05/07/2006	Nam	Cần Thơ	
10		Phan Tiến Đức	03/02/2006	Nam	Hải Phòng	
11		Nguyễn Bảo Duy	02/10/2006	Nam	Hồ Chí Minh	
12		Phạm Lê Duy	02/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Nguyễn Đức Hiều	01/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Đinh Quốc Hưng	09/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
15		Dương Gia Huy	14/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Nguyễn Phúc Minh Huy	19/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Lê Hoàng Khang	01/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Nguyễn Đăng Khoa	19/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Nguyễn Minh Khôi	05/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
20		Trần Nguyễn Quang Khởi	05/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Nguyễn Thị Tuyết Linh	11/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Cao Hoàng Phi Long	27/12/2005	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Nguyễn Nhật Minh	02/08/2006	Nam	Hà Nội	
24		Trần Tuyết Ngân	11/11/2006	Nữ	Hà Nội	
25		Nguyễn Thị Hoàng Ngân	15/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Nguyễn Đình Gia Nghi	18/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Nguyễn Trần Thanh Ngọc	01/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
28		Phan Thị Thủy Ngọc	08/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Nguyễn Ngọc Nhi	21/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	01/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Lê Hoàng Phúc	06/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Trần Nam Phương	21/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Quách Thị Loan Phượng	09/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Phạm Việt Lê Quân	22/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
35		Nguyễn Văn Quang	13/09/2006	Nam	Quảng Ngãi	
36		Nguyễn Khiết Tâm	17/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Trần Thị Thanh Thanh	04/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Đông Anh Thư	04/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Thái Vũ Xuân Thùy	19/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Nguyễn Mai Trang	29/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Nguyễn Hoàng Thúy Vân	22/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
42		Trần Khoa Văn	17/08/2006	Nam	Tây Ninh	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 21

Nữ: 21

HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C10
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: **Nguyễn Thị Kỳ Duyên** Số điện thoại liên lạc: **0983.310.312**

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Nguyễn Võ Mai Ân	20/02/2006	Nữ	Huế	
2		Nguyễn Hữu Thiên Ân	04/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Nguyễn Hồng Thiên Ân	25/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Nguyễn Minh Anh	17/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Hoàng Mỹ Minh Anh	11/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
6		Lê Ngọc Tuyết Anh	06/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Đào Thị Xuân Bích	30/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Phùng Quang Đại	01/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Nguyễn Thị Hồng Đào	17/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Nguyễn Thành Đạt	14/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Bùi Minh Đức	09/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Phạm Phan Thùy Dương	22/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Trần Nguyễn Gia Hân	30/01/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Nguyễn Trần Quỳnh Hương	26/05/2006	Nữ	Nam Định	
15		Nguyễn Quang Huy	07/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
16		Nguyễn Quốc Huy	29/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Lê Minh Khang	12/11/2006	Nam	Kiên Giang	
18		Nguyễn Minh Nhật Khang	29/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Ninh Quốc Khoa	28/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
20		Nguyễn Đăng Anh Khoa	27/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Dương Huy Khôi	10/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Huỳnh Anh Kiệt	13/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Trần Thiên Long	06/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
24		Phan Hoàng Mai	08/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
25		Hoàng Ngọc Minh	01/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Lê Huỳnh Nga Mỹ	21/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Thái Ngọc Nam	10/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
28		Võ Ngọc Tú Ngân	01/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Kiều Khánh Ngọc	16/08/2006	Nữ	Phan Thiết	
30		Nguyễn Mai Thảo Nhi	29/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Lê Ngọc Huỳnh Như	08/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Nguyễn Thị Cẩm Nhung	26/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Hồ Hoàng Phước	25/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Nguyễn Tuấn Thành	13/05/2006	Nam	Hà Nội	
35		Nguyễn Ngọc Anh Thư	01/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Lý Minh Thư	23/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Nguyễn Hoàng Bảo Trân	20/01/2006	Nữ	Hậu Giang	
38		Phạm Minh Trọng	17/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Phạm Văn Trung	20/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Phạm Ngọc Tú	19/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Nguyễn Đức Việt	06/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
42		Bùi Thị Tường Vy	02/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 21

HIỆU TRƯỞNG

Nữ: 21

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 _ LỚP 10C11
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm:

Lê Thị Hường

Số điện thoại liên lạc:

0989.374.947

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Phùng Đức Thiên	Ân	31/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
2		Bùi Quốc Thiên	Ân	18/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
3		Nguyễn Thụy Minh	Anh	09/10/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
4		Trương Ngọc	Anh	20/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
5		Nguyễn Bảo Duyên	Anh	27/03/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
6		Phạm Quốc Duy	Anh	26/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
7		Nguyễn Phạm Gia	Bảo	22/04/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
8		Nguyễn Gia	Bình	15/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
9		Bùi Đức	Bình	03/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
10		Lê Ngô Minh	Châu	21/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
11		Lê Quốc	Cường	03/11/2006	Nam	Nam Định
12		Nguyễn Hải	Đăng	19/06/2006	Nam	Cần Thơ
13		Phạm Bá	Điền	28/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
14		Nguyễn Văn	Đức	10/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
15		Lê Tiên	Dũng	10/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
16		Lê Quỳnh	Giao	12/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
17		Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	29/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
18		Huỳnh Lê Vũ	Hoàng	14/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
19		Nguyễn Minh Gia	Huy	24/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
20		Thị Trần Gia	Huy	15/09/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
21		Chu Bá	Khang	21/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
22		Nguyễn Phúc	Khang	20/07/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
23		Vũ Khánh	Linh	12/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
24		Đông Đức	Mạnh	20/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
25		Trương Phạm Trà	My	31/08/2006	Nữ	Phú Yên
26		Dương Ngọc Kim	Ngân	02/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
27		Trịnh Bảo	Nghi	03/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
28		Phan Lê Bảo	Ngọc	12/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
29		Phạm	Nguyễn	22/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
30		Trần Nguyễn Thảo	Nguyễn	16/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
31		Trần Uyên	Nhi	10/03/2006	Nữ	Ninh Thuận
32		Nguyễn Lê Ngọc	Như	18/11/2006	Nữ	Bến Tre
33		Nguyễn Hà Tâm	Như	11/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
34		Nguyễn Hoàng Khánh	Như	02/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
35		Nguyễn Quang	Phúc	19/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
36		Nguyễn Thị Thanh	Thư	08/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
37		Lê Thị Bích	Thủy	19/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
38		Phạm Bảo	Thy	22/07/2006	Nữ	Đồng Nai
39		Trần Hữu	Tiên	16/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh
40		Danh Ngọc Thùy	Trâm	18/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
41		Nguyễn Minh	Tuệ	11/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
42		Trần Huỳnh Thảo	Vy	23/04/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 20

Nữ: 22

HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH KHỎI 10 _ LỚP 10C12
NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm:

Lê Thị Hoàng Song

Số điện thoại liên lạc:

0909.417.666

Stt	Mã số HS	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1		Phạm Việt An	09/07/2006	Nam	Long An	
2		Vũ Song Quỳnh Anh	21/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
3		Huỳnh Vân Anh	09/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
4		Nguyễn Kim Anh	23/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
5		Không Nguyễn Băng Băng	21/10/2006	Nữ	Bình Thuận	
6		Nhữ Đình Huy Bảo	01/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
7		Nguyễn Hồ Gia Bảo	05/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
8		Im Ah Bin	10/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
9		Lâm Gia Bình	30/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
10		Trần Lê Hồng Châu	26/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
11		Nguyễn Đình Loan Châu	13/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
12		Nguyễn Minh Đăng	25/05/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
13		Nguyễn Chi Quốc Đạt	12/06/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
14		Dương Việt Đức	19/05/2006	Nam	Quảng Bình	
15		Thái Bình Nguyên Đức	04/12/2006	Nam	Khánh Hòa	
16		Nguyễn Gia Hân	01/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
17		Dương Hoàng Hiệp	01/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
18		Nguyễn Phạm Phương Hiều	08/01/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
19		Nguyễn Nhật Huy	10/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
20		Trần Tuấn Huy	22/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
21		Vũ Hoàng Khang	09/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
22		Nguyễn Duy Khang	22/02/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
23		Lâm Hữu Khang	18/08/2006	Nam	Khánh Hòa	
24		Phạm Nhã Khánh	09/07/2006	Nữ	Khánh Hòa	
25		Võ Anh Khôi	04/08/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
26		Đặng Trung Kiên	23/12/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
27		Đỗ Thị Hồng Loan	22/05/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
28		Trần Nguyễn Kim Long	07/10/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
29		Ngô Khánh Ly	09/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
30		Nguyễn Ngọc Thanh Mai	10/09/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
31		Vũ Phương Nghi	01/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
32		Huỳnh Bảo Ngọc	23/06/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
33		Nguyễn Trần Xuân Phương	09/11/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
34		Nguyễn Phương Thảo	05/11/2006	Nữ	Nam Định	
35		Hoàng Đại Thông	11/11/2005	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
36		Lê Quỳnh Tiên	05/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
37		Phan Thanh Tấn Toàn	16/03/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
38		Nguyễn Ngọc Bảo Trân	18/07/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
39		Nguyễn Anh Triết	04/11/2006	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
40		Lê Ngọc Trinh	27/12/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
41		Hoàng Nhật Vy	31/08/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
42		Nguyễn Ngọc Khánh Vy	14/02/2006	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
43						
44						

Tổng số học sinh trong danh sách là

42 em.

Ngày 01 tháng 09 năm 2021

Nam: 20

Nữ: 22

HIỆU TRƯỞNG